TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 76 /2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri*, ngày 28 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 49/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh T, sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: AĐ1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chổ ở: 80/23/19, đường Đ, phường A, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Chị Th, sinh năm 1986

Nơi cư trú: AĐ1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh T và chị Th. Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 03, ngày 20/3/2008 của UBND xã P, huyện G, tỉnh Bạc Liêu không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: có 02 con chung Nguyễn H, sinh ngày 09/7/2010 và Nguyễn

Ngọc T, sinh ngày 23/12/2013, hiện cả 02 đang sống với chị Th. Sau khi ly hôn, chị Th tiếp tục nuôi 02 con chung, anh Tài không cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền thăm nom con chung. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung, nợ chung: không có.

-Về án phí hôn nhân gia đình: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh T nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0014558 ngày 29/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri hoàn lại cho anh T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0014558 ngày 29/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- UBND xã P
(huyện G, Bạc Liêu);
- UBND xã A
(huyện B, Bến Tre);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng